TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/DS-ST
Ngày 11-5-2023
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Nhẫn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Quốc Tiệp

Bà Nguyễn Hồng Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 95/2023/TLST-DS ngày 20-03-2023 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2023/QĐXXST-DS ngày 17-4-2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Hoài A, sinh năm 2001; địa chỉ nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1982; địa chỉ nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Sóc Trăng, là người đại diện theo văn bản uỷ quyền đề ngày 17-03-2023. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Văn N, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo Quyết định cử Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý ngày 27-3-2023 của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Trần Bé H2, sinh năm 1987; địa chỉ nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Chị NLC1, sinh năm 1998; địa chỉ nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

+ Bà NLC2, sinh năm 1980; địa chỉ nơi cư trú: Số 252 ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30-01-2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, nguyên đơn anh Trần Hoài A có người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền trình bày cho rằng năm 2018, Hoài A bị tai nạn giao thông trấn thương sọ não không lao động được nên về nhà bà ngoại tên Nguyễn Thị H3 ngụ Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Sóc Trăng ở. Mẹ ruột của Hoài A là bà Trần Thị H đi làm thuê ở Bình Dương thường xuyên về thăm. Vốn có mâu thuẫn về đất đai với bà H, nên vào chiều ngày 6-10-2022, tại nhà bà H3 thì bà Trần Bé H2 (là dì ruột của Hoài A, là em cùng mẹ khác cha với bà H) đánh Hoài A, khi bà H về thấy thương tích hỏi thì Hoài A nói bị bà H2 đánh và nói trước đó ngày 4 và 5-10-2022 thì bà H2 có dùng cây tràm đánh Hoài A, vì vậy ngày 7-10-2022, bà H đưa Hoài A đến Trung tâm y tế huyện X khám và điều trị đến ngày 13-10-2022 xuất viện. Sự việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X ban hành Thông báo số 70/TB-ĐTTH ngày 16-01-2023 không khởi tố đối với bà H2. Vì vậy, anh Hoài A khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà H2 bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm số tiền tổng cộng 10.745.000 đồng (trong đó: Tiền công nuôi bệnh 3.500.000 đồng gồm 10 ngày nuôi bệnh từ ngày 7-10-2022 đến ngày 17-10-2022 x 350.000 đồng/ngày; tiền tàu xe đi lại chăm sóc bệnh 2.100.000 đồng; tiền giám định thương tích 145.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng).

Bị đơn bà Trần Bé H2 trình bày cho rằng Hoài A sau khi bị tại nạn giao thông thì về ở cùng mẹ ruột của bà là bà Nguyễn Thị H3 ở Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Sóc Trăng, tuy nhiên do bà H3 bị tai biến nằm tại chỗ nên bà là người trực tiếp chăm sóc bà H3 và Hoài A. Do Hoài A hút thuốc lá không tốt cho sức khoẻ, nên bà có la rầy nhưng Hoài A vẫn lén hút. Chiều ngày 6-10-2022, bà đi mua tả cho bà H3 và mua thuốc ho cho Hoài A thì ở nhà Hoài A lại hút thuốc lá, bà về thấy nên bà có la rầy và buộc Hoài A nằm cuối xuống nền nhà, dùng ống nhựa nhỏ (loại ống nước nhựa dẻo) đánh vào mông Hoài A 02 cái, sau đó Hoài A kêu la trời không nín, nên bà có dùng tay đánh 01 cái vào miệng Hoài A, xong bà thấy Hoài A không bị thương tích gì, vẫn sinh hoạt bình thường. Vì vậy, bà không đồng ý bồi thường thiệt hại các khoản như nguyên đơn yêu cầu trên.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn xác định vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện; bị đơn chỉ đồng ý bồi thường số tiền 2.100.000 đồng; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Luật sư bảo vệ nguyên đơn trình bày cho rằng việc bị đơn đánh nguyên đơn dẫn đến thương tích là có, nhưng do không đủ yếu tố khởi tố nên Công an huyện X không khởi tố vụ án hình sự và hành vi của bị đơn cũng đã bị Công an huyện X xử phạt hành chính, vì vậy nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm là có căn cứ theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn số tiền 10.745.000 đồng.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện X phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng đã chấp hành các quy định Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm tổng số tiền 5.835.000 đồng và tuyên án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Hoài A là tranh chấp dân sự về *"bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"* theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 590 Bộ luật Dân sự; bị đơn bà H2 cư trú tại Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Sóc Trăng nên Tòa án nhân dân huyện X thụ lý, xét xử sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt có người đại diện hợp pháp tham gia phiên toà, người làm chứng bà NLC2 vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, căn cứ khoản 2 Điều 228, Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và người làm chứng bà NLC2.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, sau khi Tòa án giải thích, hướng dẫn việc thực hiện quyền yêu cầu tuyên bố Trần Hoài A có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Điều 23 Bộ luật Dân sự vì ảnh hưởng từ di chứng trấn thương sọ não do tai nạn giao thông, nhưng các đương sự trong vụ án không ai yêu cầu, do đó Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm do sự việc xảy ra ngày 6-10-2022, tại Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Sóc Trăng. Nhận thấy, sau khi sự việc xảy ra, ngày 7-10-2022 nguyên đơn được người nhà đưa đến Trung tâm y tế huyện X điều trị đến ngày 13-10-2022 thì ra viện (Giấy chứng nhận thương tích số 09/CNTT ngày 10-11-2022 của Trung tâm y tế huyện X - bút lục số 102). Sự việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 01/QĐ-ĐTTH ngày 16-01-2023 (bút lục số 49). Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm tổng số tiền 10,745,000 đồng.

[4] Tại tờ cam kết, bản tự khai, các biên bản ghi lời khai tại Công an huyện X (bút lục số 126-131) và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà, bị đơn thừa nhận ngày 6-10-2022 có dùng ống nhựa đánh vào mông và dùng tay đánh vào miệng của nguyên đơn. Việc nguyên đơn đi điều trị thương tích trên ở Trung tâm y tế huyện X từ ngày 7-10-2022 đến ngày 13-10-2022 thì bà nghe bà Trần Thị H (mẹ ruột của nguyên đơn) nói tổng chi phí là 2.100.000 đồng, nên bà chỉ đồng ý bồi thường số tiền này. Xét thấy, việc thừa nhận của bị đơn như trên là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt

hại do sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự. Tuy nhiên, về mức bồi thường nguyên đơn yêu cầu tổng số tiền 10,745,000 đồng là chưa phù hợp. Căn cứ Điều 590 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận những khoản thiệt hại thực tế đã xảy ra với mức yêu cầu bồi thường hợp lý, đúng quy định pháp luật, cụ thể như sau:

[5] Về yêu cầu tiền mất thu nhập lao động của người chăm sóc 3.500.000 đồng, gồm 10 ngày nuôi bệnh từ ngày 7-10-2022 đến ngày 17-10-2022 x 350.000 đồng/ngày. Nhận thấy, nguyên đơn yêu cầu nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh mức tiền công của người chăm và thiệt hại thực tế số tiền này. Căn cứ Giấy ra viện của Trung tâm y tế huyện X thể hiện nguyên đơn nằm viện điều trị thương tích từ ngày 7-10-2022 đến ngày 13-10-2022. Vì vậy, xác định thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc là 07 ngày x 300.000 đồng/ngày với số tiền 2.100.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Yêu cầu tiền xe đi lại, chi phí ăn ở cho nguyên đơn và người chăm sóc 2.100.000 đồng. Tại phiên toà, bị đơn đồng ý bồi thường chi phí này 2.100.000 đồng, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Yêu cầu tiền khám sức khoẻ giám định thương tích 145.000 đồng theo Hoá đơn bán hàng ngày 16-11-2022 của Trung tâm y tế huyện X (bút lục số 101). Xét thấy, đây là chi phí thiệt hại thực tế đã xảy ra, có chứng từ chứng minh và hợp lý nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về yêu cầu tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng. Xét thấy, tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 551/TgT-PY ngày 13-12-2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 0%. Tuy nhiên, do bị đơn đã có hành vi dùng ống nhựa đánh vào mông và dùng tay đánh vào miệng của nguyên đơn gây thương tích nên bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn toàn bộ chi phí thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 4.345.000 đồng như đã phân tích ở đoạn [5], [6], [7] và còn phải bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 01 tháng lương tối thiểu tương đương số tiền là 1.490.000 đồng. Việc nguyên đơn yêu cầu các khoản tiền còn lại nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Từ những phân tích như đã nêu trên, có cơ sở để chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; chấp nhận một phần trình bày của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

[11] Nguyên đơn được miễn nộp tiền án phí, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày

30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 228, Điều 229, Điều 266, Điều 273, Điều 280, khoản 2 Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Trần Hoài A, buộc bà Trần Bé H2 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Trần Hoài A tổng số tiền 5.835.000 đồng (bằng chữ: Năm triệu, tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Trần Hoài A về việc buộc bà Trần Bé H2 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 4.910.000 đồng (bằng chữ: Bốn triệu, chín trăm mười nghìn đồng).

3. Về án phí:

- Bà Trần Bé H2 phải chịu 300.000 đồng.

- Anh Trần Hoài A được miễn.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện X;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS huyện X;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Trần Thị Kim Nhẫn